

Số: 941/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 30 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
Sửa chữa cơ sở vật chất Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2022; Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 175/TTr-SXD ngày 23 tháng 5 năm 2022 và Báo cáo thẩm định số 119/KQTĐ-SXD ngày 23 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Sửa chữa cơ sở vật chất Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa cơ sở vật chất Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh.

4. Mục tiêu, quy mô xây dựng, giải pháp thiết kế chủ yếu:

4.1. Mục tiêu: Việc sửa chữa nhằm tăng hiệu quả sử dụng, chống xuống cấp công trình và hoàn thiện cơ sở vật chất hạ tầng một cách toàn diện theo tiêu chuẩn đảm bảo duy trì hoạt động của đơn vị.

4.2. Quy mô xây dựng: Sửa chữa cơ sở vật chất Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh với nội dung sửa chữa: Cơ sở điều trị nghiện ma túy xã Chiềng Mung và cơ sở điều trị nghiện ma túy xã Tông Cọ cụ thể:

4.2.1. Sửa chữa cơ sở điều trị nghiện ma túy xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn:

4.2.1.1. *Nhà bếp ăn đa năng:* Diện tích xây dựng $S=950,3m^2$.

- Tháo dỡ toàn bộ phần mái fibro xi măng, xà gồ khu bếp, thay lại bằng hệ thống xà gồ thép định hình, mái bằng tôn 3 lớp; Thay mới đường ống thoát nước từ sân xuống rãnh thoát nước quanh nhà đã hư hỏng; bóc bỏ lớp vữa láng sân mái, vệ sinh, quét 2 lớp vữa chống thấm, láng lớp vữa xi măng mác 75;

- Tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền nhà; lát lại nền phòng ăn, hành lang bằng gạch Ceramic, phòng bếp bằng gạch chống trơn; ốp gạch bổ sung tường khu bếp, kho thực phẩm, bàn chế biến bằng gạch mem kính;

- Tháo dỡ toàn bộ cửa đi và một số cửa sổ đã hư hỏng, thay thế bằng cửa nhôm Việt Pháp, kết hợp cửa thép;

- Tháo dỡ khoảng 10% diện tích lớp vữa trát tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà; trát lại bằng vữa xi măng mác 75; phần tường còn lại cạo bỏ lớp sơn cũ; toàn bộ tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà lăn sơn trực tiếp;

- Thay lại toàn bộ thiết bị điện phòng ăn; làm lại hệ thống điện khu bếp;

- Một số chi tiết khác trong hồ sơ thiết kế trình thẩm định.

4.2.1.2. *Nhà xưởng 1 tầng:* Diện tích xây dựng $S=355,7m^2$.

- Tháo dỡ toàn bộ phần mái fibro xi măng, xà gồ, vì kèo thay lại bằng hệ thống xà gồ thép định hình (vì kèo sơn sửa tận dụng lại); xây bù tường nâng cốt mái lên 0,9m; mái bằng tôn 3 lớp; bổ sung trần nhựa tấm thả;

- Tháo dỡ và xây bịt một số cửa sổ cho phù hợp với công năng sử dụng cửa xưởng;

- Lát nền bằng gạch Ceramic/nền nhà hiện trạng;

- Tháo dỡ toàn bộ cửa đi đã hư hỏng, thay mới bằng cửa thép; bổ sung cửa sổ, hoa sắt cửa sổ;

- Xây bổ sung tường khu vệ sinh tại vị trí bể nước đã có;

- Tháo dỡ khoảng 40% diện tích lớp vữa trát tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà; trát lại bằng vữa xi măng mác 75; phần tường còn lại cạo bỏ lớp sơn cũ; toàn bộ tường, cột, dầm, trần trong và ngoài nhà lăn sơn trực tiếp;

- Thay mới hệ thống điện chiếu sáng;

- Một số chi tiết khác trong hồ sơ thiết kế trình thẩm định.

4.2.2. Sửa chữa cơ sở điều trị nghiện ma túy xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu:

4.2.2.1. *Nhà học viên số 1*: Nhà 1 tầng diện tích xây dựng $S=241,4m^2$

- Tháo dỡ toàn bộ phần mái tôn cũ, thay lại mái bằng tôn 3 lớp; bổ sung bán kèo; cạo bỏ, sơn lại toàn bộ hệ thống vì kèo, xà gỗ cũ;

- Tháo dỡ trần nhựa đã hư hỏng, làm lại bằng trần tôn;

- Tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền, lát lại bằng gạch Ceramic;

- Khu vệ sinh nền lát gạch bằng gạch chống trơn, ốp tường bằng gạch men kính, thay mới thiết bị vệ sinh; thay mới cửa đi bằng cửa thép định hình;

- Một số chi tiết khác trong hồ sơ thiết kế trình thẩm định.

4.2.2.2. *Nhà học viên số 2*: Nhà 1 tầng diện tích xây dựng $S=241,4m^2$

- Tháo dỡ toàn bộ phần mái tôn cũ, làm lại mái bằng tôn 3 lớp; bổ sung bán kèo; cạo bỏ, sơn lại toàn bộ hệ thống vì kèo, xà gỗ cũ;

- Tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền, lát lại bằng gạch Ceramic;

- Tháo dỡ lớp vữa láng bậc tam cấp, láng lại bằng vữa xi măng mác 75;

- Khu vệ sinh nền lát gạch bằng gạch chống trơn, ốp tường bằng gạch men kính, thay mới thiết bị vệ sinh; thay mới cửa đi bằng cửa thép định hình;

- Một số chi tiết khác trong hồ sơ thiết kế trình thẩm định.

4.2.2.3. *Tường rào xây*: Tháo dỡ khoảng 90m tường rào đã hỏng (*giữ nguyên phần móng*), gia cố móng bằng dầm bê tông cốt thép mác 200; trụ, tường rào xây gạch không nung vữa xi măng mác 75; trát tường, trụ vữa xi măng mác 75; mặt trong lăn sơn, mặt ngoài quét nước xi măng;

4.2.3. *Các chi tiết khác*: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt.

5. Tổ chức tư vấn lập báo cáo KT-KT: Công ty TNHH Hùng Dũng Tây Bắc-Địa chỉ: Số nhà 04, đường Chu Văn An, nhánh 2, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

6. Địa điểm xây dựng: Huyện Thuận Châu, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

7. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: 01 bước. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu:

- QCXDVN 05-2008: Nhà ở và công trình công cộng-an toàn sinh mạng và sức khỏe;

- QCVN 03-2012/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị;

- QCVN 09-2017: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;

- QCVN 16-2019: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

- QCVN 06-2020: Quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 2737-1995: Tải trọng và tác động-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5573-2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

- TCVN 9361-2012: Công tác nền móng-Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5575-2012: Kết cấu thép-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9379-2012: Kết cấu xây dựng và nền-Nguyên tắc cơ bản về tính toán;

- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9207-2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9385-2012: Chống sét cho công trình dân dụng-Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo dưỡng;

- TCVN 5935-2013 (IEC 60502-2009): Tiêu chuẩn về cáp điện;

- TCVN 7447-2010 (IEC 60364-2005): Hệ thống điện hạ áp, lựa chọn và lắp thiết bị điện;

- TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5576-1991: Hệ thống thoát nước-Quy phạm quản lý kỹ thuật;

- TCXDVN 33-2006: Cấp nước-Mạng lưới đường ống và công trình-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 7957-2008: Thoát nước-Mạng lưới và công trình bên ngoài-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9366-2012: Cửa đi, cửa sổ;

- TCVN 9406-2012: Sơn-Phương pháp không phá hủy xác định chiều dày màng sơn khô;

- TCVN 9404-2012: Sơn xây dựng-Phân loại;

- TCVN 3890-2009: Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình-Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng;

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

- Nhiệm vụ thiết kế do chủ đầu tư phê duyệt.

9. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư: 3.000 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	2.611,942	triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án	81,825	triệu đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD	250,473	triệu đồng
- Chi phí khác	46,809	triệu đồng
- Chi phí dự phòng	8,951	triệu đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022.

11. Nguồn vốn, dự kiến bố trí kế hoạch vốn

- Nguồn vốn: Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022.

- Dự kiến kế hoạch vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Năm	Ngân sách tỉnh (Theo Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh Sơn La)	Tổng cộng
2022	3.000	3.000

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện dự án hoặc thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ để tổ chức thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cơ sở điều trị nghiệm ma túy tỉnh (*chủ đầu tư*) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu của hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định.

2. Giám đốc Sở Xây dựng chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu thẩm định, trình phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Lao động – Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La; Giám đốc Cơ sở điều trị nghiệm ma túy tỉnh; Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Chủ đầu tư 5 bản.
- Lưu: VT; KGVX, NC, TH, KT_(Quý), 25b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Minh